TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2024/HS-ST;
Ngày: **23/9/2024**.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lưu Văn Thủy.
2. Ông Phú Anh Lân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Thị Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Y, sinh ngày: 02/7/2006, tại Ninh Thuận.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Th, sinh năm: 1979 và bà Lê Thị M, sinh năm: 1979; Vợ con: Chưa có.

- Tiền án: Không;
- Tiền sự: Không.
- Nhân thân:

+ Ngày 18/7/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 32.

+ Ngày 30/5/2024 bị UBND thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000đ tại quyết định số 169 về hành vi "Trộm cắp tài sản" vào ngày 05/3/2022.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/4/2024, bị bắt người bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 29/4/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm

giam tại nhà tạm giữ công an huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Thanh Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

*** Bị hại:**

1. Chị Bùi Thị Thanh Kim Đ, sinh năm: 1995 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Trần Công T, sinh năm: 1972 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Bà Hàng Thị Ngọc Ph, sinh năm: 1976 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng cư trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Huỳnh Lê Dung H, sinh năm: 1995 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Trương Đình Nh, sinh năm: 1974 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

3. Bà Lê Thị M, sinh năm: 1979 (Có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Huỳnh Nghĩa D, sinh năm: 1975 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đặng Y đã 02 thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/3/2024, Đặng Y điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 47AC-331.81 đi ngang qua tiệm thuốc tây Minh Phú do chị Bùi Thị Thanh Kim Đ làm chủ, thấy cửa tiệm mở nhưng không có người trông coi nên Đặng Y nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; Đặng Y dừng xe mô tô ở trước phòng tập Gym bên hông tiệm thuốc tây Minh Phú, rồi đi bộ đột nhập vào tiệm thuốc để

lục tìm và trộm cắp được tổng số tiền 2.910.000đ của chị Đ cất trong ngăn kéo tủ thuốc rồi tẩu thoát, tiền trộm cắp được Đặng Y đã tiêu dùng cá nhân.

- Vụ thứ hai: Vào tối 26/4/2024, Đặng Y đến nhà ông Huỳnh Nghĩa D chơi. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 27/4/2024, Đặng Y mượn ông D 01 chiếc tuốc nơ vít để làm công cụ trộm cắp, sau đó Đặng Y điều khiển xe mô tô biển số 85R6-0695 đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, Đặng Y thấy ông Trần Công T và vợ là bà Hàng Thị Ngọc Ph, cùng trú tại: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận vừa đi ra khỏi nhà tập thể dục. Thấy vậy, Đặng Y chạy xe đến cửa tiệm F88 ở gần đó dựng xe phía trước cửa tiệm rồi trèo lên cột điện đi theo mái nhà của người dân đến mái nhà vợ chồng ông T rồi dùng tay không cạy khung sắt trên mái nhà và leo xuống đột nhập vào bên trong nhà. Lúc này, Đặng Y thấy có một người đang ngủ trong phòng (là anh Trần Công Quốc T – con của ông T bà Ph) nên Đặng Y đi đến phòng ngủ bên cạnh của vợ chồng ông T lục lọi, trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu SamSung Galaxy Z FLIP3 5G, nắp gập (xếp đôi), màu đen của bà Ph để trên két sắt cất giấu vào túi quần bên trái. Sau đó, Đặng Y đi đến phòng khách thì phát hiện có 01 chiếc camera nên Đặng Y lấy mũ của mình đang đội che camera lại, sau đó Đặng Y đi đến phòng khác, tại bàn gỗ mở hộc tủ lấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung A80, màu vàng đồng của ông T rồi tẩu thoát ra bên ngoài.

Sau khi trộm cắp, Đặng Y điều khiển xe mô tô đến nhà của ông Huỳnh Nghĩa D nhờ bán chiếc điện thoại Samsung A80, sau đó ông D gọi cho con trai là anh Huỳnh Lê Dung H đến mua lại chiếc điện thoại nêu trên với giá 1.500.000đ, tiền bán điện thoại Đặng Y sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z FLIP3 5G, nắp gập (xếp đôi), màu đen, Đặng Y đem thế chấp tại tiệm điện thoại "Đình Nhơn" của ông Trương Đình Nh được số tiền 500.000đ.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 29, ngày 29/4/2024 và số 39, ngày 31/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ninh Phước kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Z3 (tên sản phẩm Galaxy Z Flip3 5G), nắp gập (xếp đôi), màu đen, số seri: R5CRC2D4AKL, SỐ IMEI: 354949615642089 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 21.592.000đ.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A80, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, tài sản không thu hồi được tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.180.000đ.

Căn cứ kết quả điều tra xác định, Đặng Y đã trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 27.682.000đ.

* Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ như sau:

+ Tạm giữ từ Đặng Y tổng số tiền 2.210.000đ là tài sản do Đặng Y trộm cắp mà có.

+ 01 xe máy biển kiểm soát 47AC-331.81, nhãn hiệu: ESPERO, số loại: 50C2A, màu đỏ-đen, số máy VDEJQ139FMBF058262, số khung RPENCBVPEPA058262.

+ 01 điện thoại di động hiệu SamSung Z3 (tên sản phẩm Galaxy Z Flip3 5G), nắp gập (xếp đôi), màu đen, số seri: R5CRC2D4AKL, số IMEI: 354949615642089.

+ 01 cây tuốc nơ vít dài 10,5cm, cán bằng nhựa dài 05cm, đầu vít bằng kim loại dài 5,5cm đã bị cong vênh.

+ 01 áo khoác nam màu đen, dài tay, trên áo có dính nhiều chất bẩn máu trắng xám. Trên tay áo bên phải có vết rách kích thước 3,5x2cm (đã qua sử dụng); 01 (một) nón vải màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) quần dài bằng vải, màu xám đã qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô biển số 85R6-0695, hiệu DAMSAN màu nâu, số máy: VLF1P50FMG33038789, số khung VHHDCG033HH038789.

+ 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) có số seri: W514600442 của Đặng Y.

+ 02 nỏ thủy tinh; 01 bình thủy tinh phía trên gắn 01 nắp nhựa màu đỏ, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa màu tím; 01 túi nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà ông Huỳnh Nghĩa D.

+ 01 dao tự chế thu giữ tại nhà ông Huỳnh Nghĩa D.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Bùi Thị Thanh Kim Đ yêu cầu Đặng Y trả lại số tiền 2.910.000đ mà Y đã chiếm đoạt của chị Đ.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A80 không thu hồi được, ông Trần Công T không yêu cầu bồi thường, đồng thời không có yêu cầu gì khác.

- Ông Trương Đình Nh yêu cầu Đặng Y phải trả lại số tiền là 500.000đ mà Đặng Y đã thế chấp điện thoại.

Cáo trạng số: 50/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đặng Y về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại giai đoạn điều tra và truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Đặng Y phạm tội "Trộm cắp tài sản";

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 07 tháng đến 12 tháng tù và đề nghị tổng hợp bản án cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại chị Bùi Thị Thanh Kim Đ số tiền 2.910.000đ và trả lại cho ông Trương Đình Nh 500.000đ.

+ Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Trả lại cho ông Huỳnh Nghĩa D 01 cây tuốc nơ vít dài 10,5cm, cán bằng nhựa dài 05cm, đầu vít bằng kim loại dài 5,5cm đã bị cong vênh và 01 con dao.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác nam màu đen, dài tay, trên áo có dính nhiều chất bẩn máu trắng xám, trên tay áo bên phải có vết rách kích thước 3,5x2cm (đã qua sử dụng); 01 nón vải màu nâu (đã qua sử dụng); 01 quần dài bằng vải, màu xám đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Lê Thị M 01 xe mô tô biển số 85R6-0695, hiệu DAMSAN màu nâu, số máy: VLF1P50FMG33038789, số khung VHHDCG033HH038789.

Đối với: 02 nỏ thủy tinh; 01 bình thủy tinh phía trên gắn 01 nắp nhựa màu đỏ, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa màu tím; 01 túi nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã tách ra xử lý riêng, không liên quan đến vụ án nên không xem xét.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm truy tố và xử lý của Viện kiểm sát, bản thân người bào chữa cũng không chấp nhận được hành vi mà bị cáo đã thực hiện tuy nhiên tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên hành nhận thức về hành vi của bị cáo có phần còn hạn chế vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo bổ sung quan điểm bào chữa và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị M trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 85R6-0695 là tài sản của bà và việc Đặng Y dùng xe trên để đi thực hiện hành vi phạm tội thì bà không biết nên nay bà yêu cầu được nhận lại xe.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, rất ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại chị Bùi Thị Thanh Kim Đ, ông Trần Công T và bà Hàng Thị Ngọc Ph vắng mặt; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Huỳnh Lê Dung H, ông Trương Đình Nh và ông Huỳnh Nghĩa D) vắng mặt. Xét thấy, bị hại (chị Bùi Thị Thanh Kim Đ, ông Trần Công T và bà Hàng Thị Ngọc Ph), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Huỳnh Lê Dung H, ông Trương Đình Nh và ông Huỳnh Nghĩa Dũ) vắng mặt nhưng tất cả họ đã có lời khai tại hồ sơ, đồng thời đều xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị Bùi Thị Thanh Kim Đ, ông Trần Công T, bà Hàng Thị Ngọc Ph, anh Huỳnh Lê Dung H, ông Trương Đình Nh và ông Huỳnh Nghĩa D.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời

khai tại giai đoạn điều tra và truy tố; Phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 22h00, ngày 31/3/2024, tại nhà chị Bùi Thị Thanh Kim Đ thuộc khu phố 1, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Đặng Y lợi dụng chủ nhà sơ hở đã thực hiện hành vi đột nhập vào nhà chị Điệp rồi trộm cắp số tiền 2.910.000đ của chị Đ đang cất trong ngăn kéo tủ thuốc rồi tẩu thoát; Tiếp theo, vào khoảng 05h00, ngày 26/4/2024 tại nhà ông Trần Công T thuộc khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Đặng Y lợi dụng chủ nhà sơ hở đã thực hiện hành vi đột nhập vào nhà chị ông T lục lọi rồi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu SamSung Galaxy Z FLIP3 5G, nắp gập (xếp đôi), màu đen của bà Hàng Thị Ngọc Ph (là vợ ông T) trị giá 21.592.000đ để trên két sắt cất giấu vào túi quần bên trái và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung A80, màu vàng đồng của ông T trị giá 3.180.000đ đang để trong hộc tủ bàn gỗ; Tổng trị giá tài sản Đặng Y chiếm đoạt là 27.682.000đ. Vì vậy Cáo trạng số: 50/CT-VKSNP, ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đặng Y về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tại thời điểm phạm tội bị cáo Đặng Y chưa đủ 18 tuổi, tuy nhiên bị cáo đã có năng lực trách nhiệm hình sự theo luật định, nhận thức được chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị, nhưng do tham lam lười lao động mà Đặng Y đã bất chấp và cố ý thực hiện trộm cắp tài sản 02 lần; Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, và làm mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo cần phải nghiêm trị, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa đồng thời để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện trộm cắp 02 lần vì vậy đã phạm vào tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Đối với việc: Ngày 18/7/2023, Đặng Y bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số: 32/2023/HS-ST, ngày 18/7/2023; Do thời điểm phạm tội ngày 21/01/2023 bị cáo là người dưới 18 tuổi nên lầm phạm tôi này bị cáo không bị tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo phải bị tổng hợp bản án theo Điều 56 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại chị Bùi Thị Thanh Kim Đ số tiền đã chiếm đoạt là 2.910.000đ.

Buộc bị cáo Đặng Y phải hoàn lại số tiền 500.000đ cho ông Trương Đình Nh là tiền thế chấp điện thoại trộm cắp cho ông Nh.

Bị hại ông Trần Công T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị hại bà Hàng Thị Ngọc Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền 2.210.000đ đang tạm giữ của Đặng Y, do Đặng Y có nghĩa vụ phải hoàn trả tiền đã chiếm đoạt vì vậy tiếp tục tạm giữ số tiền trên để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung Z3 (tên sản phẩm Galaxy Z Flip3 5G), nắp gập (xếp đôi), màu đen, số seri: R5CRC2D4AKL, số IMEI: 354949615642089. Là tài sản do bà Hàng Thị Ngọc Ph sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Ph là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 cây tuốc nơ vít dài 10,5cm, cán bằng nhựa dài 05cm, đầu vít bằng kim loại dài 5,5cm đã bị cong vênh là tài sản của ông Huỳnh Nghĩa D cho bị cáo Đặng Y mượn, ông D không biết Đặng Y mượn để đi trộm cắp vì vậy Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho ông D.

- Đối với 01 áo khoác nam màu đen, dài tay, trên áo có dính nhiều chất bẩn máu trắng xám. Trên tay áo bên phải có vết rách kích thước 3,5x2cm (đã qua sử dụng); 01 nón vải màu nâu (đã qua sử dụng) và 01 quần dài bằng vải, màu xám đã qua sử dụng; Đây là các tài sản của Đặng Y không còn giá trị sử dụng và bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 85R6-0695, hiệu DAMSAN màu nâu, số máy: VLF1P50FMG33038789, số khung VHHDCG033HH038789. Là tài sản của bà Lê Thị M, là mẹ ruột của Đặng Y, bà M không biết Đặng Y điều khiển xe mô tô của mình để thực hiện hành vi trộm cắp vì vậy Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bà M.

- Đối với 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) có số seri: W514600442 đang tạm giữ của Đặng Y có được do thế chấp chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip3 5G trộm cắp và số tiền trên là của ông Trương Đình Nh vì vậy Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho ông Nh.

- Đối với 01 dao tự chế thu giữ tại nhà ông Huỳnh Nghĩa D; Là tài sản của ông Huỳnh Nghĩa D không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông Huỳnh Nghĩa D.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với 01 xe máy biển kiểm soát 47AC-331.81, nhãn hiệu ESPERO, số loại: 50C2A, màu đỏ-đen, số máy VDEJQ139FMBF058262, số khung RPENCBVPEPA058262; Qua điều tra xác định đây là tài sản của ông Triệu Văn T (sinh năm: 1991, trú tại: Thôn Ea Tân, Krông Năng, Đăk Lăk) là cha ruột của chị Đặng Thị Hồng Nh, đã giao xe cho Nhung quản lý), tại thời điểm xảy ra vụ án, chị Nh không biết Đặng Y điều khiển xe máy của mình để thực hiện hành vi trộm cắp

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho người quản lý hợp pháp là chị Đặng Thị Hồng Nh là đúng quy định pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Tiến L: Anh L không biết số tiền 700.000đ mà Đặng Y đưa cho anh L để chuộc điện thoại là tiền do trộm cắp mà có được nên không có căn cứ để xử lý đối với anh L.

- Đối với ông Trương Đình Nh: Ông Nh không biết chiếc điện thoại mà Đặng Y thế chấp là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Nh.

- Đối với Bà Lê Thị M: Bà M không biết Đặng Y dùng xe mô tô của bà để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý đối với bà M.

- Đối với ông Huỳnh Nghĩa D và anh Huỳnh Lê Dung H: Tại thời điểm xảy ra vụ án, Đặng Y có nhờ ông D bán 01 chiếc điện thoại Samsung A80 nên ông D đã gọi cho con trai là anh H mua lại chiếc điện thoại với số tiền 1.500.000đ tuy nhiên cả hai người không biết tài sản trên do Đặng Y trộm cắp mà có. Theo lời khai của anh H, sau khi mua chiếc điện thoại nêu trên từ Đặng Y thì anh H bị ngã xe dẫn đến chiếc điện thoại bị va đập và hư hỏng nặng nên đã bán cho một người thu mua phế liệu không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 50.000đ; Anh H không có yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền nên Hội đồng xét xử không xét. Việc ông Huỳnh Nghĩa D cho Đặng Y mượn tuốc nơ vít, quá trình điều tra xác định ông D không biết mục đích của Đặng Y mượn đồ vật nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với ông D và anh H.

- Đối với chị Đặng Thị Hồng Nh: Sau khi Đặng Y thế chấp chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z FLIP3 5G với số tiền 500.000đ đã đem số tiền này cho chị Nh nhưng chị Nh không biết số tiền trên do thế chấp tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý đối với chị Nh.

- Đối với: 02 nỏ thủy tinh; 01 bình thủy tinh phía trên gắn 01 nắp nhựa màu đỏ, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa màu tím; 01 túi nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã tách ra xử lý riêng, không liên quan đến vụ án nên không xem xét.

[6] Xét quan điểm người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 12 và 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo do thuộc đối tượng là hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Các Điều 38, 91 và 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Y phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Y 12 (Mười hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án hình sự sơ thẩm số 32, ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 28/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 357, 584 và 585 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại chị Bùi Thị Thanh Kim Đ số tiền đã chiếm đoạt là 2.910.000đ.

Buộc bị cáo Đặng Y phải trả lại số tiền 500.000đ cho ông Trương Đình Nh là tiền thế chấp điện thoại trộm cắp cho ông Nh.

Tiếp tục tạm giữ với số tiền 2.710.000đ *(Hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng)* đang tạm giữ của Đặng Y theo Ủy nhiệm chi ngày 04/9/2024 giữa Công an huyện Ninh Phước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước để bảo đảm thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho ông Huỳnh Nghĩa D 01 cây tuốc nơ vít dài 10,5cm, cán bằng nhựa dài 05cm, đầu vít bằng kim loại dài 5,5cm đã bị cong vênh và 01 dao tự chế.

- Tịch thu tiêu hủy các tài sản gồm: 01 áo khoác nam màu đen, dài tay, trên áo có dính nhiều chất bẩn máu trắng xám, trên tay áo bên phải có vết rách kích thước 3,5x2cm (đã qua sử dụng); 01 nón vải màu nâu (đã qua sử dụng) và 01 quần dài bằng vải, màu xám đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Lê Thị M 01 xe mô tô biển số 85R6-0695, hiệu DAMSAN màu nâu, số máy: VLF1P50FMG33038789, số khung VHHDCG033HH038789.

(Các vật chứng và tiền nêu trên hiện đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày và ủy nhiệm chi cùng ngày 04/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 12 và 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bà Lê Thị M) quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Lê Dung H, ông Trương Đình Nh và ông Huỳnh Nghĩa D) vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện Ninh Phước;
- CQTHAHS Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc